

Số: /ĐA-UBND

Liên Bảo, ngày tháng 6 năm 2026

“DỰ THẢO”

ĐỀ ÁN
Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Liên Bảo

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn Số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn Số 2677/SNV-XDCQ ngày 04/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc một số điểm lưu ý trong quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới mục tiêu nâng cấp, phân loại đơn vị hành chính của xã Liên Bảo.

2. Sự cần thiết sắp xếp thôn;

Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là yêu cầu khách quan và cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Trong những năm qua, quá trình phát triển kinh tế - xã hội, biến động dân cư và việc sắp xếp đơn vị hành chính đã làm cho một số thôn có quy mô số hộ gia đình không đảm bảo theo tiêu chí quy định hoặc có địa giới hành chính liền kề, thuận lợi cho việc sáp nhập. Điều này dẫn đến việc tổ chức bộ máy ở một số thôn còn phân tán, nguồn lực đầu tư dàn trải, hiệu quả quản lý và điều hành chưa cao.

Việc sắp xếp thôn nhằm:

Bảo đảm phù hợp với tiêu chí về quy mô số hộ gia đình theo quy định của pháp luật;

Tinh gọn tổ chức, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước;

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở;

Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân;

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương và việc tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư;

Góp phần thực hiện mục tiêu cải cách hành chính, xây dựng chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Việc sắp xếp thôn được thực hiện trên cơ sở bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

3. Hiện trạng các thôn, quy mô số hộ gia đình trước khi sáp nhập.

Hiện nay, trên địa bàn xã có 17 thôn, quy mô số hộ gia đình 9.447 hộ, với 33.778 nhân khẩu thường trú được thành lập và tổ chức hoạt động ổn định theo quy định. Tuy nhiên, qua rà soát thực tế cho thấy quy mô số hộ gia đình giữa các thôn chưa đồng đều; một số thôn có số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định, trong khi một số thôn có quy mô dân số và số hộ lớn.

Việc duy trì các thôn có quy mô nhỏ dẫn đến một số khó khăn trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của cộng đồng dân cư; đồng thời làm tăng chi phí hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, chưa phát huy hiệu quả trong việc huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội.

Kết quả rà soát 17 thôn cho thấy:

** Về tiêu chí quy mô số hộ gia đình và nhân khẩu:* Tổng số hộ gia đình toàn xã là 9.447 hộ với 33.778 nhân khẩu thường trú, cụ thể:

- Thôn Chè: có 717 hộ gia đình; 2.514 nhân khẩu;
- Thôn Dọc: có 305 hộ gia đình; 1.057 nhân khẩu;
- Thôn Hoài Thượng: có 734 hộ gia đình; 2.543 nhân khẩu;
- Thôn Hoài Trung: có 776 hộ gia đình; 2.582 nhân khẩu;
- Thôn Hoài Thị: có 414 hộ gia đình; 1.456 nhân khẩu;
- Thôn Bái Uyên: có 614 hộ gia đình; 2.258 nhân khẩu;
- Thôn Vân Khám: có 567 hộ gia đình; 1.959 nhân khẩu;
- Thôn Ngang Nguyễn: có 338 hộ gia đình; 1.236 nhân khẩu;
- Thôn Nội: có 658 hộ gia đình; 2.281 nhân khẩu;
- Thôn Kiều: có 374 hộ gia đình; 1.418 nhân khẩu;
- Thôn Na: có 339 hộ gia đình; 1.176 nhân khẩu;
- Thôn Long Khám: có 828 hộ gia đình; 3.111 nhân khẩu;
- Thôn Chợ Sơn: có 246 hộ gia đình; 921 nhân khẩu;
- Thôn Đông Sơn: có 977 hộ gia đình; 3.488 nhân khẩu;
- Thôn Long Văn: có 522 hộ gia đình; 1.937 nhân khẩu;
- Thôn Đại Tảo: có 407 hộ gia đình; 1.456 nhân khẩu;
- Thôn Liên Ấp: có 631 hộ gia đình; 2.385 nhân khẩu;

Theo Điểm c, Mục 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố cụ thể: tỉnh Bắc Ninh thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng: thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên.

Căn cứ quy định trên, xã Liên Bảo có 05 thôn không đạt tiêu chí về quy mô số hộ gia đình thuộc diện sáp nhập gồm: Thôn Dọc, thôn Kiều, thôn Na, thôn Ngang Nguyễn và thôn Chợ Sơn.

Tuy nhiên để đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo tiêu chí xã Liên Bảo trở thành phường vào năm 2026, 2027 thì có 07 thôn không đạt tiêu chí về quy mô số hộ gia đình thuộc diện sáp nhập gồm: Thôn Hoài Thị, thôn Đại Tảo, thôn Dọc, thôn Kiều, thôn Na, thôn Ngang Nguyễn và thôn Chợ Sơn.

** Về cơ sở vật chất và các thiết chế văn hóa hiện có*

Cơ bản 17/17 thôn đều có Nhà văn hóa, có khu thể dục thể thao, có Đình, Chùa, Đền duy trì sinh hoạt đời sống tinh thần và sinh hoạt tâm linh của người dân.

Nhìn chung, một số thôn có quy mô số hộ gia đình thấp, địa bàn liền kề, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và phong tục tập quán tương đồng, thuận lợi cho việc nghiên cứu, thực hiện sắp xếp, sáp nhập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động của cộng đồng dân cư.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP THÔN

1. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Dọc với Thôn Chè

Tên thôn mới: **Thôn Chè Dọc**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 1.022 hộ, với 3.571 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn mới là: 2,03 km²

** Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thôn mới:*

- Nhân sự dự kiến: *(không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)*

** Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa thôn mới.*

- Nhà văn hóa thôn Chè làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Dọc sau sắp xếp là nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

2. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Hoài Thị với thôn Bái Uyên

Tên thôn mới: **Thôn Hoài Uyên**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 1.028 hộ, với 3.714 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn là: 2,02 km².

** Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ*

- Nhân sự dự kiến: *(không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)*

** Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất.*

- Nhà văn hóa thôn Bái Uyên làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Hoài Thị sau sắp xếp là nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

3. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Vân Khám với thôn Ngang Nguyễn.

Tên thôn mới: **Thôn Ngang Khám**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 905 hộ, với 3.195 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn là: 1,1536 km²

* *Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ*

- Nhân sự dự kiến: *(không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)*

* *Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất.*

- Nhà văn hóa thôn Vân Khám làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Ngang Nguyễn sau sắp xếp là nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư.

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

4. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Kiều với thôn Na.

Tên thôn mới: **Thôn Kiều Na**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 713 hộ, với 2.594 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn là: 1,2768 km²

* *Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ*

- Nhân sự dự kiến: *(không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)*

* *Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất.*

- Nhà văn hóa thôn Na làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Kiều sau sắp xếp là nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

5. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Đông Sơn với thôn Chợ Sơn.

Tên thôn mới: **Thôn Đông Sơn**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 1.223 hộ, với 4.409 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn là: 2,8 km²

* *Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ*

- Nhân sự dự kiến: *(không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)*

* *Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất.*

- Nhà văn hóa thôn Đông Sơn làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Chợ Sơn sau sắp xếp là Hội trường của Đảng ủy xã (hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư).

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

6. Thành lập thôn mới trên cơ sở sáp nhập thôn Long Văn với thôn Đại Tảo.

Tên thôn mới: **Thôn Đại Long**

Quy mô số hộ gia đình sau sáp nhập: 929 hộ, với 3.393 nhân khẩu thường trú

Diện tích tự nhiên sau sáp nhập của thôn là: 2,0 km²

* *Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ*

- Nhân sự dự kiến: (không quá 03 chức danh trên một thôn gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn)

* *Phương án bố trí sắp xếp cơ sở vật chất.*

- Nhà văn hóa thôn Đại Tảo làm trụ sở chính sau sắp xếp

- Nhà văn hóa thôn Long Văn sau sắp xếp là nơi sinh hoạt cộng đồng cho khu dân cư.

- Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, nghĩa trang, sân chơi, khu sinh hoạt, của thôn sau sắp xếp vẫn duy trì theo phong tục tập quán của cụm dân cư.

7. Các thôn đủ điều kiện giữ nguyên không sắp xếp, sáp nhập:

Theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thì có 05 thôn đủ điều kiện giữ nguyên không sắp xếp, sáp nhập gồm: ***Thôn Hoài Thượng, Thôn Hoài Trung, Thôn Ngang Nội, Thôn Liên Ấp; thôn Long Khám.***

Lý do: Về quy mô số hộ gia đình đảm bảo; vị trí địa lý với những thôn thuộc diện sáp nhập không thuận lợi;

Như vậy sau sắp xếp, sáp nhập xã Liên Bảo còn 11 thôn

8. Phương án sắp xếp tổ chức Đảng, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể gắn với tên thôn mới.

9. Phương án bố trí những người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, gồm có: Phó Bí thư chi bộ; Tổ trưởng tổ dân vận do Ban xây dựng Đảng thống nhất với thôn mới bố trí; Kế toán; Nhân viên thú y; Nhân viên y tế; An toàn thực phẩm; Cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Bảo vệ chăm sóc trẻ em do Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Trạm y tế, Trung tâm Cung ứng DVSNC xã và lãnh đạo thôn thống nhất bố trí; Bí thư Đoàn thanh niên; Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ; Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Chi hội Nông dân; Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi do Ủy ban MTTQ xã phối hợp với thôn bố trí theo quy định. Đối với lực lượng An ninh cơ sở do Công an xã bố trí theo quy định.

- Giải quyết chế độ chính sách do dôi dư cán bộ không chuyên trách ở thôn nghỉ việc thực hiện theo quy định của nhà nước.

10. Phương án chuyển đổi giấy tờ cho người dân: giao cho cơ quan Công an xã, cán bộ Tư pháp-Hộ tịch xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã xây dựng kế hoạch hướng dẫn người dân thực hiện theo quy định của pháp luật.

* **Đánh giá chung:**

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu trên địa bàn cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức và hoạt động của đơn vị mới; hệ thống giao thông được kết nối thuận lợi, bảo đảm việc đi lại, giao lưu và

tổ chức các hoạt động chung của cộng đồng dân cư; các công trình hạ tầng thiết yếu như điện, hệ thống cấp nước sinh hoạt, thông tin liên lạc, mạng viễn thông và internet được duy trì ổn định, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân.

Nhà văn hóa thôn, khu thể thao và các thiết chế văn hóa hiện có tiếp tục được khai thác, sử dụng hiệu quả làm nơi hội họp, sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội ở cơ sở; các công trình giáo dục, y tế, chợ dân sinh và các công trình công cộng khác trên địa bàn vẫn bảo đảm phục vụ người dân sau sáp nhập, không làm ảnh hưởng đến việc tiếp cận các dịch vụ thiết yếu.

Đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách ở thôn được bố trí, sắp xếp theo quy định; hệ thống tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư được củng cố, bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục; công tác lãnh đạo của chi bộ, quản lý điều hành của trưởng thôn và sự phối hợp của Ban Công tác Mặt trận cùng các tổ chức đoàn thể được thực hiện đồng bộ, không bị gián đoạn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Nhìn chung, các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội và tổ chức bộ máy ở cơ sở sau sắp xếp, sáp nhập cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động của thôn mới, bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với tỉnh:

- Có cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để thực hiện công tác tuyên truyền, tổ chức lấy ý kiến cử tri, kiện toàn tổ chức bộ máy và đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của thôn sau sáp nhập.

- Sớm giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn do sáp nhập.

2. Đối với các thôn

- Cấp ủy chi bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc sắp xếp, sáp nhập thôn, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị và đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người dân, kịp thời phản ánh với cấp ủy, lãnh đạo xã để xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường phối hợp giữa các thôn thuộc diện sáp nhập trong việc rà soát nhân khẩu, hộ gia đình, cơ sở vật chất, tài sản công và các điều kiện cần thiết phục vụ xây dựng phương án sáp nhập.

- Thực hiện tốt công tác bàn giao hồ sơ, tài liệu, sổ sách, tài sản và các công việc đang triển khai theo đúng quy định, bảo đảm không làm gián đoạn các hoạt động quản lý ở cơ sở.

- Quan tâm thực hiện tốt công tác hòa giải, giải quyết các vấn đề liên quan đến phong tục, tập quán, quy ước, hương ước và các mối quan hệ cộng đồng nhằm giữ vững ổn định tình hình ở địa bàn dân cư.

- Tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, kinh nghiệm và uy tín của đội ngũ cán bộ thôn, kể cả những người thôi đảm nhiệm chức danh sau sáp nhập, nhằm góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và hỗ trợ hoạt động của thôn mới.

Trên đây là Dự thảo Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Liên Bảo. Dự thảo Đề án được lấy ý kiến hộ gia đình của thôn và chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện theo ý kiến tham gia góp ý và các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ban XD Đảng, Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Đức Hùng

Phương án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Liên Bảo

Stt	Thôn	Số hộ dân	Số nhân khẩu	Tên mới	Số hộ dân	Số nhân khẩu	Chùa	Đình	Lí do
1	Đông Sơn	977	3488	Đông Sơn	1223	4409	Chùa Chân Khai	Đình Đông Sơn	Thực tế trước kia vẫn là 1 thôn, sau tách ra thôn Đông Sơn và Khu phố Chợ son để phát triển kinh tế. Hai thôn vẫn cùng dải đất thuận lợi phát triển kinh tế, cùng chung đình, chùa
2	Chợ Sơn	246	921						
3	Liên Ấp	631	2385	Liên Ấp	631	2385	Chùa Bụt Mộc	Đình Liên Ấp	Giữ nguyên
4	Đại Tảo	407	1456	Đại Long	929	3393	Chùa Đại Tảo, Đền Đại Tảo	Đình Đại Tảo, Đình Long Văn	Trước kia cũng là 1 thôn và tên lịch sử cũ để lại vẫn là thôn Đại Long, vị trí địa lý hợp lý, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và kinh tế, nền văn hoá tương đồng
5	Long Văn	522	1937						
6	Long Khám	828	3111	Long Khám	828	3111	Chùa Bách Môn	Đình Long Khám	Giữ nguyên
7	Ngang Nội	658	2281	Ngang Nội	658	2281	Chùa Ngang Nội	Nghè Ngang Nội	Giữ nguyên
8	Vân Khám	567	1959	Ngang Khám	905	3195	Chùa Vân Khám, Chùa Ngang Nguyễn	Đình Vân Khám, Nghè - Đình Ngang Nguyễn	Trước kia cũng là 1 thôn, nằm cùng trên dải đất thuận lợi trong việc điều hành chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; đều là những làng quan họ nổi tiếng, có truyền thống văn hóa, tập quán tương đồng.
9	Ngang Nguyễn	338	1236						
10	Na	339	1176	Kiều Na	713	2594	Chùa Ngang Na, chùa Ngang Kiều	Đình Ngang Na, Đình - Nghè Ngang Kiều	Trước kia là hợp tác xã Kiều Na, địa lý giáp danh phù hợp, đều lưu giữ trọn vẹn nét đẹp cổ kính của làng quê Bắc Bộ. Nổi tiếng với không gian kiến trúc truyền thống (nhà cổ hơn 200 năm, tường trình bằng đất, ngói âm dương) và đều là cái nôi của làng nghề thủ công đặc trưng
11	Kiều	374	1418						

Stt	Thôn	Số hộ dân	Số nhân khẩu	Tên mới	Số hộ dân	Số nhân khẩu	Chùa	Đình	Lí do
12	Bái Uyên	614	2258	Hoài Uyên	1028	3714	Chùa Bái Uyên, Chùa Hoài Thị	Đình - Nghè Bái Uyên, Đình Hoài Thị	Đều là 2 thôn thuần nông của xã Liên Bảo cũ, gắn với lịch sử tên gọi cũ của 3 thôn là Hoài Uyên, tuy có vị trí địa lý cách nhau khoảng 1Km nhưng nhân dân 2 thôn đều hiền hoà và gắn bó. Là 2/49 làng quan họ gốc của tỉnh Bắc Ninh
13	Hoài Thị	414	1456						
14	Hoài Trung	776	2582	Hoài Trung	776	2582	Chùa Hoài Trung	Đình Hoài Trung	Giữ nguyên
15	Hoài Thượng	734	2543	Hoài Thượng	734	2543	Chùa Trong, Chùa Ngoài	Đình Hoài Thượng	Giữ nguyên
16	Chè	717	2514	Chè Dọc	1022	3571	Chùa Thanh Vân	Đình Thôn Chè, Đền Thượng, Đền Hạ, Đình thôn Dọc	Trước kia vẫn là Chè Dọc, vị trí địa lý giáp danh, mặt bằng kinh tế tương đồng và hạ tầng giao thông thuận lợi
17	Dọc	305	1057						
Tổng	17	9447	33778	11					